

Số: **06/2026/QĐST-DS**

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: vợ chồng ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: vợ chồng ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980 và bà Trần Ngọc D, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn (vợ chồng ông Nguyễn Đức T, bà Lê Thị Hồng P) và bị đơn (vợ chồng ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D) thống nhất số tiền gốc bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng cộng là 11.130.000.000đ (*Mười một tỷ một trăm ba mươi triệu đồng*), không tính tiền lãi vay.

2.2. Vợ chồng ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D đồng ý trả cho vợ chồng ông Nguyễn Đức T, bà Lê Thị Hồng P toàn bộ số tiền 11.130.000.000đ (*Mười một tỷ một trăm ba mươi triệu đồng*) kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của toà án có hiệu lực pháp luật.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của quyết định công nhận sự thỏa thuận của toà án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hằng tháng còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.4. Về phần án phí:

- Vợ chồng ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Ngọc D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 59.565.000đ (*Năm mươi chín triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

- Hoàn trả lại cho vợ chồng ông Nguyễn Đức T, bà Lê Thị Hồng P số tiền 59.565.000đ (*Năm mươi chín triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 000430 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND KV12-Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS KV12-Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Duyên